

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỜ ĐỎ
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 11/2021/HSST

Ngày 19 - 4 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỜ ĐỎ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán* – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Quốc Kiệt.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Xuân Quỳ;

2. Ông Nguyễn Hoàng Hải.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Thanh Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ tham gia phiên tòa:*** Bà Mạc Thị Thư – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 19 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2021/HSST ngày 17 - 3 - 2021, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2021/QĐXXST-HS ngày 05 - 4 - 2021, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Quốc S, sinh năm 1989, tại Cờ Đỏ, Cần Thơ.

Giới T1: Nam.

ĐKKHKT: Ấp T1, xã T, huyện Đ, TP. C.

Chỗ ở: Như trên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Hòa Hảo; Trình độ học vấn: 3/12;
Nghề nghiệp: Làm thuê;

Con ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1966 (sống) và bà Võ Thị H, sinh năm 1965 (Sống);

Vợ Lê Thị H, sinh năm 1992;

Con có 02 người lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/12/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cờ Đỏ.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Cù Thanh T, sinh năm 1993, tại Cờ Đỏ, Cần Thơ.

Giới T1: Nam.

ĐKHKTT: Ấp T1, xã T, huyện Đ, TP. C.

Chỗ ở: Như trên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Hòa Hảo; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Làm thuê;

Con ông Cù Văn S, sinh năm 1971 (chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1971 (Sống);

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/02/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cờ Đỏ.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

3. Nguyễn Văn G, sinh năm 1990, tại Cờ Đỏ, Cần Thơ.

Giới T1: Nam.

ĐKHKTT: Ấp T1, xã T, huyện Đ, TP. C.

Chỗ ở: Như trên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Hòa Hảo; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Làm thuê;

Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1972 (sống) và bà Trần Thị Đ, sinh năm 1974 (Sống);

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/02/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cờ Đỏ.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

4. Trần Văn T1, sinh năm 1992, tại Cờ Đỏ, Cần Thơ.

Giới T1: Nam.

ĐKHKTT: Ấp T2, xã T, huyện Đ, TP. C.

Chỗ ở: Như trên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Hòa Hảo; Trình độ học vấn: 02/12; Nghề nghiệp: Làm thuê;

Con ông Trần Văn B, sinh năm 1972 (sống); mẹ không rõ họ tên;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/02/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cờ Đỏ.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

5. Nguyễn Bá Q, sinh năm 1998, tại Cờ Đỏ, Cần Thơ.

Giới T1: Nam.

ĐKKHKT: Ấp T2, xã T, huyện Đ, TP. C.

Chỗ ở: Như trên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Hòa Hảo; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Làm thuê;

Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1978 (Sống);

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/02/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cờ Đỏ.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Võ Thị B, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện Đ, TP. C.

(Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bản cáo trạng số 10/CT-VKSCĐ ngày 15/3/2021, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ truy tố các bị cáo Nguyễn Quốc S, Cù Thanh T, Nguyễn Văn G, Trần Văn T1, Nguyễn Bá Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự:

Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 03/12/2020 Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy của Công an huyện Cờ Đỏ phối hợp với Công an xã Trung Thạnh, huyện Cờ Đỏ tiến hành khám xét khẩn cấp quán Karaoke Hoa Hồng của bà Võ Thị Bông tại ấp Thạnh Lợi, xã Trung Thạnh, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ phát hiện tại phòng số 01 gồm: Nguyễn Quốc S, Cù Thanh T, Trần Văn T1, Nguyễn Bá Q, Nguyễn Văn G và Trương Thị Cẩm Tiên đang sử dụng ma túy. Tang vật thu giữ

gồm: 01 bịch nilon bên trong có 01 viên nén màu vàng, 01 đĩa băng thuỷ tinh, 01 điện thoại di động Samsung màu xanh và tiền Việt Nam 10.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: Sau khi uống rượu xong, vào khoảng 18 giờ ngày 02/12/2020 Nguyễn Quốc S cùng với Cù Thanh T, Trần Văn T1, Nguyễn Bá Q và Nguyễn Văn G đến quán H tại ấp T, xã T, huyện Đ, để hát Karaoke, trong lúc hát, S rủ T, T1, Q và G hùn tiền lại mua ma túy sử dụng, mỗi người hùn 150.000 đồng, S là người đưa 750.000 đồng mua ma túy trước, khi nào có tiền thì trả lại cho S, lúc này T1, T, G và Q đồng ý. S điện thoại cho người tên N (không rõ họ tên, địa chỉ) có số thuê bao 0796817320 mua 04 viên thuốc lắc và 01 chাম khô (Ketamine) với giá 750.000 đồng, một lúc sau N đem ma túy giao cho S, N pha 03 viên thuốc lắc và 01 chাম khô cho nhóm của S sử dụng còn N đi về. Trong lúc S, T, Q, T1, G đang sử dụng ma túy thì Trương Thị Cẩm T là tiếp viên của quán đi vào và sử dụng ma túy chung với nhóm của T1. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 03/12/2020 thì bị lực lượng Công an khám xét bắt giữ cùng tang vật có liên quan.

Tại Bản kết luận giám định số: 444/KL – PC09, ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Viên nén màu vàng trong gói nilon gửi giám định, là ma túy, khối lượng 0,4381 gam, loại MDMA (Bút lục 109).

Quá trình điều tra Nguyễn Quốc S, Cù Thanh T, Nguyễn Văn G, Trần Văn T1 và Nguyễn Bá Q đã thành khẩn khai báo.

Đối với người bán ma túy cho Nguyễn Quốc S tên N do không có họ tên và địa cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Cờ Đỏ không xác minh được.

Kết quả tra cứu chủ thuê bao số điện thoại 0796817320 tên Lê Thị Mỹ L đăng ký thường trú tại ấp P, xã A, huyện B, tỉnh A nhưng bà L không có mặt tại địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không làm việc được.

Đối với Trương Thị Cẩm T không có bản bạc và hùn tiền mua ma túy mà chỉ sử dụng chung ma túy với S, G, Q, T1 và T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Cờ Đỏ bàn giao Cẩm T cho Công an xã Thới Quẩn, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang để áp dụng Nghị định 111 của Chính phủ.

Riêng đối với bà Võ Thị Bông chủ quán Hoa Hồng, không biết S, G, T1, T và Q sử dụng ma túy tại quán bà B nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Cờ Đỏ không xử lý đối với bà B.

Đối với các vật chứng đang tạm giữ chờ xử lý.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, nhận thức được hành vi phạm tội, tỏ ra ăn năn, hối cải, nên xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị B vắng mặt, nên không ghi nhận được ý kiến.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ phân tích lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp với các chứng cứ đã được thu thập, có đủ cơ sở xác định các bị cáo Nguyễn Quốc S, Cù Thanh T, Nguyễn Văn G, Trần Văn T1, Nguyễn Bá Q phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, nên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ Luật Hình sự xử phạt các bị cáo như sau:

Đối với bị cáo Nguyễn Quốc S xử phạt từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Đối với các bị cáo Cù Thanh T, Nguyễn Văn G, Trần Văn T1, Nguyễn Bá Q xử phạt từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Xét các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự đề nghị:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 444/KL-PC ngày 09/12/2020 bên trong chứa chất ma túy là tang vật của vụ án, 01 đĩa băng thủy tinh màu trắng.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Samsung màu xanh của Nguyễn Quốc S và số tiền 10.000 đồng dùng vào việc phạm tội của các bị cáo.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai của các bị cáo, ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đảm bảo theo qui định của pháp luật.

[2] Về nội dung: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai và các chứng đã được Cơ quan điều tra thu thập, cụ thể: Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 03/12/2020 Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy của Công an huyện Cờ Đỏ phối hợp với Công an xã Trung Thạnh, huyện Cờ Đỏ tiến hành khám xét khẩn cấp phòng số 1, quán Karaoke H phát hiện Nguyễn Quốc S, Cù Thanh T, Trần Văn T1, Nguyễn Bá Q, Nguyễn Văn G và Trương Thị Cẩm T đang sử dụng trái phép chất ma túy và thu giữ toàn bộ tang vật. Quá trình điều tra xác định được các bị cáo Nguyễn Quốc S, Cù Thanh T, Nguyễn Văn G, Trần Văn T1, Nguyễn Bá Q cùng thống nhất mua ma túy để sử dụng tại phòng số 1 quán Karaoke H. Tại Bản kết luận giám định số: 444/KL – PC09, ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Viên nén màu vàng là tang vật bị thu giữ trong gói nilon gửi giám định, là ma túy, khối lượng 0,4381 gam, loại MDMA.

Các bị cáo là người đã thành niên, có đủ khả năng nhận thức, nên đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Để thoả mãn nhu cầu vui chơi cá nhân các bị cáo đã có hành vi “Tàng Trữ trái phép chất ma túy”, hành vi của các bị cáo thực hiện là hành nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, trọng lượng ma túy thu giữ được của các bị cáo đã đủ định lượng theo qui định. Do đó, hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Nên, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ truy tố các bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên, các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt được qui định tại khoản s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét về mức độ và hành vi phạm tội: Các bị cáo có sự đồng phạm với nhau trong việc bàn bạc và cùng nhất trí cùng mua ma túy về sử dụng. Đối với bị cáo S là người đã từng sử dụng ma túy nhiều lần và là người khởi xướng rủ rê các bị cáo còn lại mua ma túy cùng sử dụng, nên cần xử phạt bị cáo S với mức án cao hơn các bị cáo T, G, T1, Q, cần thiết cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe và phòng ngừa chung.

Xét các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

01 gói niêm phong số 444/KL-PC ngày 09/12/2020 bên trong chứa chất ma túy là tang vật của vụ án là vật cấm lưu hành và sử dụng trái phép; 01 đĩa bằng thủy tinh màu trắng thu giữ của bà Nguyễn Thị Bông do không có giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu huỷ;

01 điện thoại di động Samsung màu xanh là điện thoại của bị cáo S và tiền Việt Nam 10.000 đồng được dùng vào việc phạm tội của các bị cáo, nên phải tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/3/2021 và biên lai thu tiền số 000474 ngày 18/3/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cờ Đỏ).

[5]. Các vấn đề khác:

Đối với người bán ma túy cho Nguyễn Quốc S tên N Cơ quan Cảnh sát điều tra không xác minh được, chủ thuê bao số điện thoại 0796817320 tên Lê Thị Mỹ L Cơ quan Cảnh sát điều tra không làm việc được.

Đối với Trương Thị Cẩm T không có bàn bạc và hùn tiền mua ma túy mà chỉ sử dụng chung ma túy với S, G, Q, T1 và T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Cờ Đỏ bàn giao Cẩm T cho Công an xã Thới Quẩn, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang để áp dụng Nghị định 111 của Chính phủ; đối với bà Võ Thị B chủ quán Hoa Hồng, không biết S, G, T1, T và Q sử dụng ma túy tại quán bà Bông nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Cờ Đỏ không xử lý đối với bà B là phù hợp.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ Luật Tố tụng Hình sự và điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2006 của Ủy ban

thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc mỗi bị cáo chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Quốc S, Cù Thanh T, Nguyễn Văn G, Trần Văn T1, Nguyễn Bá Q phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Quốc S 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày 03/12/2020.

- Bị cáo Cù Thanh T 02 (hai) năm tù. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày 01/02/2021.

- Bị cáo Nguyễn Văn G 02 (hai) năm tù. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày 01/02/2021.

- Bị cáo Trần Văn T1 02 (hai) năm tù. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày 01/02/2021.

- Bị cáo Nguyễn Bá Q 02 (hai) năm tù. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày 02/02/2021.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ 01 gói niêm phong số 444/KL - PC ngày 09/12/2020, 01 đĩa băng thủy tinh màu trắng;

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Samsung màu xanh và tiền Việt Nam 10.000 đồng.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/3/2021 và biên lai thu tiền số 000474 ngày 18/3/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cờ Đỏ).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2006 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Nguyễn Quốc S, Cù Thanh T, Nguyễn Văn G, Trần Văn T1, Nguyễn Bá Q, mỗi bị cáo chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Quốc S, Cù Thanh T, Nguyễn Văn G, Trần Văn T1, Nguyễn Bá Q có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Bông có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- VKSND Huyện Cờ Đỏ;
- Công an huyện Cờ Đỏ;
- THADS huyện Cờ Đỏ;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Quốc Kiệt